| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN D**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 05/2018/QĐST-DS | *D, ngày 15 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v tuyên bố một người mất tích

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***Thành phần giải Q việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Ông Nguyễn Song Hải

***Thư ký phiên họp***: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp***: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận D thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải Q việc dân sự thụ lý số 06/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 5 năm 2018, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Q định mở phiên họp sơ thẩm giải Q việc dân sự số 56/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải Q việc dân sự*: Anh Nguyễn Văn Q; nơi cư trú: Tổ 3 V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng (Yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Bùi Thị T; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, khu V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng). Anh Q có mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ :

Tại đơn yêu cầu giải Q việc dân sự đề ngày 15/3/2018, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh và chị Bùi Thị T là vợ chồng, xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống tại tổ 3, phường H, quận D, Hải Phòng. Trong quá trình chung sống, do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị T đã bỏ nhà đi từ tháng 01/2016 đến nay không về nhà. Anh và gia đình hai bên nội, ngoại đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng

không có tin tức gì về chị T. Nay anh làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị Bùi Thị T mất tích. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận D nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Bùi Thị T đã bỏ nhà đi từ tháng 01/2016 đến nay không có tin tức gì, anh Nguyễn Văn Q là chồng chị T làm đơn yêu cầu tuyên bố chị T mất tích. Đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Bùi Thị T có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 3, khu Vọng Hải, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải Q của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 35 và điểm b, khoản 2, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về yêu cầu của anh Nguyễn Văn Q đề nghị tuyên bố chị Bùi Thị T mất tích:

[2] Việc chị Bùi Thị T  biệt tích có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, đến nay đã hơn 02 năm mà không có bất cứ tin tức gì. Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã ra Q định thông báo tìm kiếm người mất tích đối với chị Bùi Thị T và đăng trên báo Công lý số 53,54,55 vào các ngày 04, 06, 11 tháng 7/2018 và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam phát vào hồi 11 giờ 50 phút các ngày 07, 08, 09/7/2018. Đồng thời, Tòa án đã đăng Thông báo tìm kiếm anh Hiếu trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao và Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Hải Phòng. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về chị T. Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D phát biểu ý kiến đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Q về việc tuyên bố chị Bùi Thị T là người mất tích. Như vậy, đã có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Q, tuyên bố chị Bùi Thị T mất tích theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Anh Q không có yêu cầu gì khác về tài sản nên không phải xem xét giải Q.

- Về lệ phí:

[4] Anh Nguyễn Văn Q phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

[5] Các đương sự và Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 367, Điều 370, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Q: Tuyên bố chị Bùi Thị T; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, khu Vọng Hải, phường H, quận D, Hải Phòng mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn Q phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 14481 ngày 22 tháng 5 năm 2018. Anh Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo quyết địnhgiải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND phường H, quận D;
- Chi cục THADS quận D;
- TAND TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**Nguyễn Song Hải**